



TÍN DỤNG NGÂN HÀNG ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM

NGUYỄN VĂN NHẬT

Phát triển ngành Công nghiệp hỗ trợ có ý nghĩa quan trọng, quyết định đến việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao năng suất, kỹ năng lao động, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh cho sản phẩm và chất lượng nền kinh tế Việt Nam. Ngành Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam tuy đã có những bước tiến nhất định, song chưa đáp ứng được nhu cầu sản xuất trong nước. Một trong những nguyên nhân của tình trạng này là do nguồn vốn tín dụng ngân hàng dành cho ngành công nghiệp hỗ trợ vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế. Để giải quyết vấn đề này cần triển khai đồng bộ các giải pháp, tăng cường nguồn vốn tín dụng phát triển công nghiệp hỗ trợ Việt Nam.

Từ khóa: Công nghiệp hỗ trợ, tín dụng ngân hàng, công nghiệp, sản xuất

BANKING CREDIT FOR DEVELOPMENT OF VIETNAM SUPPORTING INDUSTRIES

Nguyen Van Nhat

The development of supporting industries plays an important role in deciding economic restructuring, improving productivity, labor skills, added value and competitiveness of products and quality of the Vietnamese economy. In fact, although Vietnam's supporting industry has made certain progress, it has not met the demand of domestic production. One of the causes of this situation is that the bank credit capital for supporting industries still does not meet the actual demands. To solve this problem, it is necessary to synchronously implement solutions, increase credit sources for developing Vietnam's supporting industry.

Keywords: Supporting industry, banking credit, industry, manufacturing

Ngày nhận bài: 10/2/2020

Ngày hoàn thiện biên tập: 20/2/2020

Ngày duyệt đăng: 27/2/2020

Chính sách phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ

Công nghiệp hỗ trợ là các ngành công nghiệp sản xuất nguyên vật liệu, phụ kiện, phụ tùng linh kiện, bán thành phẩm cung cấp cho ngành công nghiệp sản xuất, chế biến, lắp ráp các sản phẩm hoàn chỉnh, tư liệu sản xuất hoặc sản phẩm tiêu dùng. Những năm gần đây, công nghiệp hỗ trợ của Việt Nam ngày càng phát triển và có vai trò quan trọng trong việc tham gia vào chuỗi cung ứng cũng như chuỗi giá trị toàn cầu.

Việc phát triển công nghiệp hỗ trợ là một trong những chính sách ưu tiên hàng đầu của Chính phủ nhằm thúc đẩy sự phát triển của ngành công nghiệp, góp phần đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Thời gian qua, Việt Nam đã có nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ và ưu tiên phát triển công nghiệp hỗ trợ. Nổi bật trong số đó là Luật Đầu tư năm 2014 và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư với quy định: Công nghiệp hỗ trợ là lĩnh vực được đặc biệt ưu đãi đầu tư tại Việt Nam. Các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với dự án đầu tư phát triển Công nghiệp hỗ trợ đã được quy định tại Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế...

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 111/2015/NĐ-CP về phát triển công nghiệp hỗ trợ với 06 ngành nghề được hỗ trợ, ưu đãi sau: Dệt – may, da – giày, điện tử, sản xuất lắp ráp ô tô, cơ khí chế tạo và các sản phẩm Công nghiệp hỗ trợ cho công nghệ cao. Trong đó, Chính phủ quy định cụ thể về các ưu đãi về thuế TNDN, thuế xuất nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng và tín dụng. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển còn được hưởng đãi về tín dụng đầu tư và tiền thuê đất...

Các chính sách ưu đãi hỗ trợ công nghiệp hỗ trợ của Chính phủ tiếp tục được cụ thể hóa tại Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2016-2025 (theo Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 18/1/2017); Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển Công nghiệp hỗ trợ (theo Quyết định số 10/2017/QĐ-TTg ngày 3/4/2017); Hướng dẫn lập, quản lý và sử dụng kinh phí Chương trình phát triển Công nghiệp hỗ trợ

(theo Thông tư số 29/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018)... Ngoài các cơ chế chính sách trên, Luật Hỗ trợ DNNVV cũng quy định rõ các nguồn vốn hỗ trợ khu vực DN này, bao gồm: Nguồn vốn tín dụng có hỗ trợ, bảo lãnh của Nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; nguồn vốn hỗ trợ từ miễn, giảm thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất và các khoản khác phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật; nguồn vốn hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

Tín dụng ngân hàng đối với phát triển công nghiệp hỗ trợ

Kết quả tích cực

Với sự quyết liệt của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và nỗ lực của các ngân hàng thương mại (NHTM), hoạt động cấp tín dụng đối với DN công nghiệp hỗ trợ thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực. NHNN chỉ đạo toàn ngành Ngân hàng tập trung nguồn lực tạo điều kiện thuận lợi cho mọi thành phần kinh tế tiếp cận nhanh chóng, kịp thời và đảm bảo nguồn vốn phục vụ ngành công nghiệp hỗ trợ. Vốn tín dụng cơ bản đáp ứng được nhu cầu vốn cho đầu tư và sản xuất, kinh doanh. Cơ cấu tín dụng tiếp tục hướng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên theo chỉ đạo của Chính phủ, trong đó có ngành công nghiệp hỗ trợ.

Riêng năm 2019, NHNN đã chủ động, linh hoạt trong điều hành, bám sát chỉ đạo của Chính phủ, diễn biến thị trường và triển khai các giải pháp, công cụ chính sách tiền tệ để ổn định thị trường, nhờ đó, ổn định được mặt bằng lãi suất trong nước, tạo điều kiện cho cộng đồng DN nói chung và DN trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ nói riêng tiếp cận vốn vay với chi phí hợp lý. Ngày 18/11/2019, NHNN ban hành Quyết định số 2416/QĐ-NHNN giảm mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND của tổ chức tín dụng (tổ chức tín dụng) đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, DNNVV, DN ứng dụng công nghệ cao (giảm từ 6,5%/năm xuống 6,0%/năm). Các tổ chức tín dụng có thị phần lớn chủ động giảm lãi suất cho vay đối với lĩnh vực ưu tiên, áp dụng chương trình cho vay ưu đãi đối với DN với nhiều đợt cắt giảm trong năm 2019. Ước tính đến ngày 31/12/2019, tín dụng đối với DNNVV tăng khoảng 16%, tín dụng đối với DN ứng dụng công nghệ cao tăng khoảng 15%. Theo báo cáo về môi trường kinh doanh 2020 do Nhóm Ngân hàng Thế giới công bố ngày 24/10/2019, chỉ số tiếp cận

tín dụng của Việt Nam xếp hạng 25/190 nền kinh tế, đứng thứ 2 trong các nước ASEAN (sau Brunei...).

Bên cạnh đó, NHNN chỉ đạo các tổ chức tín dụng nâng cao chất lượng tín dụng; tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng của DN ngành công nghiệp hỗ trợ. Thời gian qua, có nhiều NHTM đã dành sự quan tâm và hỗ trợ nhất định đối với các ngành công nghệ hỗ trợ như: Ngân hàng Phát triển Việt Nam, NHTM Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, NHTM Cổ phần Công Thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Tiên Phong... Nguồn vốn tín dụng ngân hàng đã đem lại hiệu quả tích cực, giúp nhiều DN ngành công nghiệp hỗ trợ có điều kiện ổn định sản xuất, phát triển thêm nhiều mặt hàng, mẫu mã với tiêu chuẩn chất lượng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường. Quan trọng hơn, trên cơ sở đó, nhiều DN đã bắt tay hợp tác và dần tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu của các tập đoàn đa quốc gia như: Canon, Toyota, Yamaha, Samsung, Ford, Nidec... hay các DN có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam.

Tính đến ngày 31/12/2019, tín dụng đối với khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa ước tăng khoảng 16%, tín dụng đối với doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao tăng khoảng 15%. Theo báo cáo về môi trường kinh doanh 2020 do Nhóm Ngân hàng Thế giới công bố ngày 24/10/2019, chỉ số tiếp cận tín dụng của Việt Nam xếp hạng 25/190 nền kinh tế, đứng thứ 2 trong các nước ASEAN...

NHNN cũng đã dần hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng theo hướng tăng cường thẩm quyền quyết định và chịu trách nhiệm của tổ chức tín dụng trong việc cho vay đối với DN, người dân theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng; ban hành Thông tư hướng dẫn các tổ chức tín dụng trong cho vay có bảo lãnh của Quỹ Bảo lãnh tín dụng theo quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP. NHNN cũng tiếp thu, xây dựng chính sách tín dụng đáp ứng nhu cầu vốn của nền kinh tế, phối hợp với các bộ, ngành triển khai thành công chính sách ưu đãi hỗ trợ DN công nghiệp hỗ trợ...

Với các chính sách tín dụng của Chính phủ và NHNN, nhiều địa phương đã tích cực đã triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ, tạo điều kiện cho DN công nghiệp hỗ trợ hoạt động và phát triển, trong đó TP. Hồ Chí Minh là một trong những minh chứng. Thời gian qua, TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Chương trình kích



cầu đầu tư dành riêng cho lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, qua đó giúp DN trong lĩnh vực này đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, nâng cao năng lực cạnh tranh. Đến nay, Thành phố đã phê duyệt 22 dự án với tổng vốn vay được hỗ trợ lãi suất là 938 tỷ đồng. Trong đó, nhiều DN tham gia Chương trình đã bước đầu tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, một số DN đã trở thành nhà cung ứng cho Tập đoàn Samsung như Công ty Hiệp Phước Thành, Công ty Cổ phần Công nghiệp hỗ trợ Minh Nguyên... Đón đầu xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, Thành phố đã tập trung phát triển các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo để sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ phục vụ cho tiêu dùng và hướng đến xuất khẩu, trong đó tập trung phát triển công nghiệp hỗ trợ, vì đây là ngành công nghiệp quan trọng, là động lực cho sự phát triển của toàn ngành công nghiệp của Thành phố trong thời gian tới.

Hạn chế, khó khăn

Thông qua việc nắm bắt thông tin từ phương tiện thông tin, báo cáo của các địa phương, tổ chức tín dụng và các Hiệp hội ngành nghề thì việc tiếp cận vốn tín dụng của các DN công nghiệp hỗ trợ còn nhiều khó khăn, vướng mắc. Đó là, thủ tục vay vốn còn phức tạp; tình trạng thiếu tài sản đảm bảo, quy mô sản xuất kinh doanh nhỏ, trình độ quản trị tài chính kém và thêm nữa là thông tin, tài chính không đầy đủ, kém minh bạch... đang là những rào cản khiến các DNNVV trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ khó tiếp cận được nguồn vốn tín dụng.

Để tháo gỡ vướng mắc này, Chính phủ và các ban, ngành đã triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ về tài chính, tín dụng, công nghệ, xúc tiến thương mại và phát triển nguồn nhân lực... Song kết quả mang lại vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu. Tác động của cơ chế chính sách hỗ trợ chưa tạo ra những chuyển biến và thay đổi lớn cho nền kinh tế. Điều này cho thấy, cần có những cơ chế thông thoáng hơn nữa để giúp các DN dễ dàng tiếp cận nguồn vốn và có thêm nhiều cơ hội phát triển.

Tăng cường nguồn vốn tín dụng ngân hàng thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ phát triển

Để các tổ chức tín dụng sẵn sàng trong việc tăng cường nguồn vốn tín dụng ngân hàng đối với phát triển công nghiệp hỗ trợ Việt Nam, điều quan trọng hiện nay là cần tháo gỡ các vướng mắc bên trong và bên ngoài của DN công nghiệp hỗ trợ, cụ thể:

Thứ nhất, tiếp tục tháo gỡ các vướng mắc về chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển công nghiệp hỗ trợ. Cụ

thể là các cơ chế về ưu đãi tín dụng đầu tư, ưu đãi về thuế, tiền thuê đất, đặc biệt là phân bổ nguồn lực để triển khai các chính sách về công nghiệp hỗ trợ chưa được cụ thể hóa... Nghiên cứu giải pháp hỗ trợ tín dụng với lãi suất ưu đãi với thời hạn vay linh hoạt và hạn mức vay phù hợp với điều kiện của DN.

Thứ hai, rà soát, cải tiến quy trình cho vay, thủ tục vay vốn, nâng cao khả năng thẩm định để rút ngắn thời gian giải quyết cho vay, tạo điều kiện cho DN tiếp cận vốn nhưng vẫn đảm bảo an toàn vốn vay, hạn chế tín dụng đen. Hiện nay, việc tiếp cận các nguồn vốn tín dụng của các DN công nghiệp hỗ trợ còn gặp nhiều khó khăn, do đặc thù của sản xuất công nghiệp hỗ trợ cũng như xuất phát điểm thấp của cộng đồng DN Việt Nam như: Không có đủ tài sản để thế chấp vay vốn; báo cáo tài chính không khả thi do đầu tư ban đầu quá lớn, hồ sơ vay vốn khó thuyết phục cơ quan tín dụng; Cơ chế cho vay, ưu đãi của Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia cũng còn khá ngặt nghèo, quy trình thủ tục phức tạp... Khuyến khích các tổ chức tín dụng phát triển và đa dạng hóa các sản phẩm tín dụng phù hợp với nhu cầu của DN, cũng như các sản phẩm dịch vụ ngân hàng, các sản phẩm phòng ngừa rủi ro lãi suất và tỷ giá nhằm giúp DN chủ động về vốn, tăng cường khả năng phòng ngừa rủi ro. Nghiên cứu thành lập quỹ tài chính dành riêng cho các DN công nghiệp hỗ trợ và là quỹ mở để thu hút mọi nguồn lực tài trợ trong nước và quốc tế.

Thứ ba, triển khai các chính sách tín dụng hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, qua đó tạo điều kiện giúp DN công nghiệp hỗ trợ dễ dàng tiếp cận nguồn vốn ngân hàng. Hiện nay, nhân lực phục vụ công nghiệp hỗ trợ chưa đáp ứng được cả về số lượng và chất lượng. Phần lớn lao động tại các DN công nghiệp hỗ trợ là lao động phổ thông, được đào tạo dưới hình thức vừa học vừa làm. Tỷ lệ lao động qua đào tạo, đặc biệt là lao động có kỹ năng đáp ứng yêu cầu của DN rất thấp và luôn trong tình trạng khan hiếm. Trình độ của đội ngũ quản lý, lãnh đạo DN công nghiệp hỗ trợ của Việt Nam còn hạn chế, trong khi đây là nhân tố quyết định đường lối, chiến lược kinh doanh và cách thức vận hành DN, khả năng chấp nhận rủi ro để thực thi các điều chỉnh, cải cách thông qua đầu tư, đổi mới công nghệ, cách thức quản lý...

Thứ tư, bổ sung, sửa đổi một số chính sách góp phần hoàn thiện chính sách phát triển Công nghiệp hỗ trợ. Trước mắt, cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung những quy định còn vướng mắc trong Nghị định số 111/2015/NĐ-CP liên quan đến phạm vi công nghiệp hỗ trợ; làm rõ tiêu chí xác định đối tượng ưu đãi; rà soát, cập nhật và điều chỉnh danh mục các sản phẩm

Công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Đồng thời, nghiên cứu ban hành chính sách thúc đẩy một số ngành công nghiệp ưu tiên phát triển như: Cơ khí, ô tô, dệt may, da - giày, điện tử; nghiên cứu chiến lược hỗ trợ xuất khẩu đối với các sản phẩm công nghiệp trọng điểm... nhằm tạo thị trường cho các ngành công nghiệp hỗ trợ phát triển, bao gồm các chính sách về thị trường, phòng vệ thương mại và các chính sách hỗ trợ của Nhà nước cho DN. Đặc biệt, trong bối cảnh hàng rào thuế quan dần được gỡ bỏ khi Việt Nam ngày càng hội nhập sâu vào các Hiệp định thương mại tự do, Chính phủ cần xây dựng và thực thi hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật trong ngành công nghiệp hỗ trợ phù hợp để bảo vệ sản xuất và người tiêu dùng trong nước...

Thứ năm, bố trí đủ nguồn kinh phí nhằm thực hiện Chương trình phát triển Công nghiệp hỗ trợ được phê duyệt tại Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 18/1/2018 của Thủ tướng Chính phủ để triển khai hiệu quả các nội dung hỗ trợ các DN Công nghiệp hỗ trợ trong nước. Đồng thời, khuyến khích các địa phương xây dựng các chính sách, chương trình phát triển Công nghiệp hỗ trợ riêng, đầu tư các nguồn lực trên địa bàn, gắn với việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách Công nghiệp hỗ trợ để DN trên địa bàn tiếp cận đầy đủ các chính sách của Nhà nước.

Thứ sáu, để có thể tiếp cận hiệu quả nguồn vốn tín dụng ngân hàng, DN công nghiệp hỗ trợ cần có năng lực tài chính tốt, dự án, phương án sản xuất kinh doanh khả thi, tài sản đảm bảo... Điểm yếu hiện nay đối với các DN công nghiệp hỗ trợ là thường có quy mô nhỏ, trình độ quản lý và áp dụng khoa học kỹ thuật công nghệ vào sản xuất kinh doanh còn hạn chế, hoạt động mang tính tự phát, thiếu kế hoạch, chiến lược cụ thể; sức chịu đựng rủi ro thấp, khả năng chống đỡ kém trước biến động của kinh tế vĩ mô. Ngoài ra, các cơ chế hỗ trợ tiếp cận vốn cho DNNVV thông qua bảo lãnh của Quỹ Bảo lãnh tín dụng địa phương, hỗ trợ vốn của Quỹ Phát triển DNNVV cần tiếp tục phát huy hiệu quả hơn nữa.

Thứ bảy, các NHTM cần tăng cường công tác truyền thông về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc NHNN, trong đó chú trọng tuyên truyền các chương trình hỗ trợ DN tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng để DN biết và thực hiện. Hiệp hội ngành nghề nâng cao vai trò, tầm ảnh hưởng của mình để làm cầu nối, kết nối cho các DNNVV dễ dàng tiếp cận vốn tại các tổ chức tín dụng...

Thứ tám, đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính và các hoạt động hỗ trợ DNNVV phát triển sản xuất - kinh doanh, góp phần tạo thuận lợi cho việc tiếp cận

nguồn vốn vay ngân hàng của DN. Cần có các giải pháp hỗ trợ thiết thực đối với vấn đề xử lý tài sản đảm bảo với các khoản nợ vay ngân hàng hiện vẫn còn nhiều vướng mắc khiến các tổ chức tín dụng thận trọng hơn trong cho vay. Chính phủ, các bộ, ngành cần xem xét việc cho phép các DN công nghiệp hỗ trợ Việt Nam được đầu tư mua lại các DN tại Nhật Bản đang sản xuất linh kiện công nghệ hỗ trợ.

Thứ chín, thực hiện các giải pháp hỗ trợ tổ chức tín dụng mở rộng tín dụng có hiệu quả, chú trọng vào các lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên; đồng thời, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng. Ngành công nghiệp hỗ trợ, đặc biệt là ngành công nghệ hỗ trợ cho công nghệ cao cần tiếp cận vay vốn ODA để đầu tư mua thiết bị, máy móc, công nghệ của nước ngoài như Nhật Bản, Hàn Quốc và một số nước công nghệ tiên tiến. Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách và triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng đối với ngành, lĩnh vực, tín dụng chính sách theo chủ trương của Chính phủ; hoàn thiện và triển khai đồng bộ các chính sách hỗ trợ DNNVV theo quy định, đặc biệt là chính sách về bảo lãnh tín dụng cho đối tượng DN này vay vốn tổ chức tín dụng, hỗ trợ vốn thông qua Quỹ Phát triển DNNVV.

Tài liệu tham khảo:

1. Quốc hội (2014), Luật Đầu tư năm 2014;
2. Quốc hội (2014), Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế;
3. Quốc hội (2017), Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa;
4. Chính phủ (2015), Nghị định số 118/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư;
5. Chính phủ (2015), Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 về phát triển công nghiệp hỗ trợ;
6. Chính phủ (2017), Quyết định số 68/QĐ-TTg ngày 18/1/2017 phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2016-2025;
7. Bộ Tài chính (2018), Thông tư số 29/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 hướng dẫn lập, quản lý và sử dụng kinh phí Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ;
8. Ngân hàng Nhà nước (2019), Báo cáo của Vụ Tín dụng về hoạt động tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa;
9. Thạch Huệ (2017), Giải pháp tín dụng cho công nghiệp hỗ trợ. <http://cokinhthatoanganh.vn/giai-phap-tin-dung-cho-doanh-nghiep-cong-nghiep-ho-tro>. Cập nhật 2/2019;
10. Thúy Hà (2019), Tăng cường khả năng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, Báo Đầu tư, tháng 4/2019.

Thông tin tác giả:

NCS., ThS. Nguyễn Văn Nhật

Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh

Email: nhatnv@buh.edu.vn